UBND TỈNH GIA LAI
BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO HẰNG NĂM VÀ XÁC ĐỊNH HỘ LÀM NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, NGƯ NGHIỆP, DIÊM NGHIỆP CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH, NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THU NHẬP THẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2022-2025

Số: 34 /QĐ-BCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 08 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2022-2025

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO HẰNG NĂM VÀ XÁC ĐỊNH HỘ LÀM NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, NGƯ NGHIỆP, DIÊM NGHIỆP CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH, NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THU NHẬP THẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIA LAI GIAI ĐOẠN 2022-2025

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 30/2025/NĐ-CP ngày 24/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu

biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước về lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn và lĩnh vực giảm nghèo;

Căn cứ Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 08/08/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình; xác định người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 282/TTr-SNNMT ngày 28 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo) chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch UBND các xã, phường, Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các thành viên Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- CT; PCT Dương Mah Tiệp;
- Các sở: Xây dựng, Tài Chính, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Dân tộc và Tôn giáo;
- UBND các xã, phường
- LĐ VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT, C4, N2.

TRƯỞNG BAN
PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Dương Mah Tiệp

UBND TỈNH GIA LAI
BAN CHỈ ĐẠO RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO HẰNG NĂM VÀ XÁC ĐỊNH HỘ LÀM NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, NGƯ NGHIỆP DIÊM NGHIỆP CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH; XÁC ĐỊNH NGƯỜI LAO ĐỘNG CÓ THU NHẬP THẤP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH GIAI ĐOẠN 2022-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày tháng 9 năm 2025

QUY CHẾ
Tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2022-2025

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày /9 /2025 của Trưởng Ban Chỉ đạo)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định về tổ chức và hoạt động của Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025 (sau đây viết tắt là Ban Chỉ đạo).

Điều 2. Ban Chỉ đạo được thành lập tại Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 08 tháng 08 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai.

Hoạt động của Ban Chỉ đạo nhằm tạo sự thống nhất trong quá trình chỉ đạo, phối hợp thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai 2022-2025 (viết tắt là rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp).

Điều 3. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; hoạt động theo nguyên tắc tập trung, thống nhất, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo.

Chương II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Phụ trách chung, chủ trì, điều hành, kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo trong quá trình tổ chức triển khai hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh.

2. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách các xã, phường từ khi triển khai thực hiện cho đến kết thúc kế hoạch hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp tại địa phương được quy định cụ thể tại Khoản 3, Điều 6 Quy chế này.

3. Chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ được phân công và các Ban Chỉ đạo cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn.

4. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ ngành Trung ương về kết quả thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

5. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký báo cáo chính thức kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 5. Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Thay mặt Trưởng ban điều hành hoạt động Ban Chỉ đạo khi được ủy quyền.

2. Chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo những vướng mắc, phát sinh vượt thẩm quyền để Trưởng ban xem xét, giải quyết.

3. Thay mặt Trưởng ban ký các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ, phân công các bộ phận chuyên môn về hướng dẫn cụ thể cho các địa phương (khi có yêu cầu) trong quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp.

4. Ký báo cáo sơ bộ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 6. Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Tham gia các cuộc họp, đóng góp ý kiến, thảo luận để thống nhất các nội dung thuộc nhiệm vụ, hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Chủ động triển khai thực hiện nhiệm vụ, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo nhiệm vụ được phân công.

3. Phụ trách các địa bàn thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp, cụ thể

(Có phụ lục phân công phụ trách địa bàn của các Sở ngành, đoàn thể gửi kèm)

Điều 7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Hội, đoàn thể tỉnh

1. Phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh và chính quyền các địa phương phổ biến tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp đến được mọi tầng lớp nhân dân, động viên mọi người tích cực tham gia trong rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp để làm cơ sở thực hiện chính sách giảm nghèo và an sinh xã hội gia đoạn 2022-2025.

2. Tăng cường sự phối hợp kiểm tra, giám sát đảm bảo việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có thu nhập thấp đúng quy định pháp luật; kịp thời phản ánh cho các cấp chính quyền các trường hợp tiêu cực, thiếu minh bạch trong quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp để có các biện pháp chấn chỉnh kịp thời, đúng quy định.

Điều 8. Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

1. Dự thảo giấy mời và chuẩn bị nội dung báo cáo và tài liệu liên quan phục vụ các cuộc họp, các buổi làm việc, kiểm tra và lịch công tác của Ban Chỉ đạo.

2. Dự thảo các văn bản chỉ đạo và truyền đạt ý kiến của Trưởng ban Ban Chỉ đạo, Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ thường xuyên hoạt động giữa các sở, ban, ngành, thành viên của Ban Chỉ đạo.

3. Thực hiện một số nhiệm vụ khác theo sự phân công, ủy quyền của Trưởng ban, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 9. Chế độ làm việc

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ tập thể thông qua các cuộc họp do Trưởng ban Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo (khi được ủy quyền) triệu tập, thảo luận tập thể và kết luận của Trưởng ban Ban Chỉ đạo về các nội dung liên quan công tác triển khai, kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh.

2. Các ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, nếu vắng mặt hoặc cử người đi họp thay phải báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo và nêu rõ lý do; đóng góp ý kiến trực tiếp tại cuộc họp Ban Chỉ đạo và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nội dung, kết quả các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công.

3. Các ý kiến phát biểu và kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo được thư ký ghi đầy đủ vào biên bản và thông báo kết luận trình Trưởng ban xem xét ban hành.

4. Trưởng ban Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Ủy ban nhân dân tỉnh, Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Sở Nông nghiệp và Môi trường để triển khai, điều hành công việc theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 Quyết định số 1086/QĐ-UBND ngày 08 tháng 08 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 10. Chế độ kiểm tra và giám sát, đánh giá; báo cáo

1. Ban Chỉ đạo tổ chức kiểm tra và giám sát, đánh giá kết quả thực hiện tại các địa phương, cụ thể: Kiểm tra công tác triển khai kế hoạch rà soát, công tác tuyên truyền, tổ chức tập huấn cho rà soát viên; kiểm tra thực hiện việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có thu nhập trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp tại thôn/làng/khu phố; công tác công khai kết quả rà soát ở thôn/làng/khu phố, ở xã, phường, kết quả rà soát sơ bộ, chính thức, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm báo cáo công việc thực hiện, địa phương được phân công trong rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp; báo cáo đột xuất những vấn đề theo yêu cầu của Trưởng ban.

Điều 11. Kinh phí hoạt động

Kinh phí chi hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện theo các quy định tài chính hiện hành.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Quy chế này áp dụng cho các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình, xác định người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

Điều 13. Trách nhiệm của Ủy ban MTTQ Việt Nam,các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức thực hiện, hướng dẫn các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình, người lao động có mức thu nhập thấp trên địa bàn.

Điều 14. Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương và các thành viên Ban Chỉ đạo phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường (Cơ quan thường trực) để hướng dẫn thực hiện hoặc tổng hợp, báo cáo đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, chỉ đạo./.